| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: **99/2021/HS-ST**
Ngày: **21/12/2021**

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Thế Anh.
*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Lệ Dung và ông Vũ Đức Bính.
***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phan Thị Ninh, thư ký Tòa án nhân dân huyện K,tỉnh Ninh Bình.
***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Trương Minh Tuấn, Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 95/2021/TLST-HS ngày 19/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2021/QĐXXST-HS ngày 09/12/2021 đối với bị cáo:

**Trần Minh T**; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1989. Nơi sinh: xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Nơi ĐKHKTT và cư trú hiện nay: xóm M, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Bố đẻ: Trần Văn T1, sinh năm 1950; Mẹ đẻ: Lại Thị Q, sinh năm 1953; Gia đình có 5 anh chị em. Bị cáo là con thứ năm. Vợ, con: chưa có

Tiền án: không. Tiền sự: Ngày 05/12/2016 bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình ra Quyết định số 12/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 24 tháng. Đến ngày 04/2/2017 Tân bỏ trốn khỏi trung tâm cai nghiện sau đó trở lại chấp hành xong đến ngày 02/6/2021, chưa được xóa vi phạm.

Lịch sử bản thân:

- Ngày 26/8/2011 bị Ủy ban nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình ra Quyết định số 2852/QĐ-CT đưa người nghiện vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 24 tháng. Bị cáo đã thi hành xong.
- Bản án số 60/2017/HSST ngày 23/11/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông xử phạt 9 tháng tù và nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo đã thi hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 10/9/2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Có mặt tại phiên tòa.

***- Bị hại:***

+ Anh Phạm Hùng C, sinh năm 1985; cư trú tại: khối 6, thị trấn B, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1989; cư trú tại: khối 6, thị trấn B, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

- ***Người làm chứng:*** anh Phan Ngọc A và ông Nguyễn Hồng T. Đều vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/8/2021 anh Phạm Hùng C và anh Nguyễn Ngọc C đã có đơn trình báo đến Cơ quan công an về việc bị mất trộm tài sản. Quá trình điều tra xác định được như sau: khoảng 7 giờ ngày 21/8/2021 Trần văn T mang theo 01 kìm kim loại, 01 bao tải màu trắng và 01 đoạn dây buộc bằng cao su rồi điều khiển mô tô BKS: 48B-09695 đi từ nhà đến khu vực Trường THPT B thuộc khối 6, thị trấn B, huyện K. Đến nơi Tân quan sát thấy cổng trường khóa, bên trong không có người trông coi. Tân dựng xe mô tô rồi trèo qua tường bao vào bên trong. Tại khu vực giếng nước nhà tập thể của giáo viên, T dùng kìm mang theo cắt dây điện và tháo 01 máy bơm nước công suất 1100W của anh Phạm Hùng C; dùng kìm phá ổ khóa phòng ở của anh Nguyễn Ngọc C, lấy 01 vỏ bình ga. Khi lấy được các tài sản trên T mang vỏ bình ga và máy bơm ra để cạnh xe mô tô rồi quay lại khu vực nhà tập thể, dùng kìm phá khóa phòng ở của anh C, tháo 01 chiếc tivi nhãn hiệu ASANZO, loại 43inch đang treo trên tường mang ra ngoài rồi cho vào bao tải. Sau đó T dùng dây cao su buộc tivi phía sau xe và để máy bơm, vỏ bình ga trên giá để hàng phía trước của xe rồi rời khỏi hiện trường. Khi đi đến khu vực xóm 9, xã C, huyện K, T dừng xe bán máy bơm và vỏ bình ga cho 01 người phụ nữ mua đồng nát không xác định được tên tuổi, địa chỉ với giá 400.000 đồng. Sau đó T mang chiếc tivi lên khu vực thị trấn P, huyện K tìm nơi bán nhưng không được nên đã đến nhà bạn là anh Phan Ngọc A, ở tổ 2, phố N, thị trấn P, huyện K gửi chiếc tivi rồi đi về nhà; số tiền bán máy bơm và vỏ bình ga T đã tiêu xài hết.

Vật chứng thu giữ tại hiện trường 01 khóa nhãn hiệu Việt Tiệp màu đen và 01 khóa nhãn hiệu Yales màu đen đã bị hư hỏng; thu giữ tại nhà anh Phan Ngọc A 01 chiếc tivi nhãn hiệu ASANZO, loại 43inch; thu giữ của Trần Minh T 01 xe mô tô kiểu dáng Wave, màu sơn đen mang BKS: 48B1-096.95, trên lốc máy có dòng chữ "Wizard Japan md1" và 01 kìm có vỏ tay cầm màu đỏ, phần đầu bằng kim loại kích thước (15x1,5)cm.

Vật chứng không thu giữ được là 01 vỏ bình ga và 01 máy bơm nước công suất 1100W T bán cho người phụ nữ mua đồng nát; 01 chiếc bao tải và 01 dây buộc cao su bị T vứt bỏ trên đường từ thị trấn P về nhà. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không có kết quả.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 42/HĐĐG ngày 31/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K kết luận: "*Giá trị còn lại của 01 tivi nhãn hiệu ASANZO, loại 43inch đã cũ, qua sử dụng là 3.250.000 đồng; 01 máy bơm nước, công suất 1100W đã cũ, qua sử dụng là 523.000 đồng; 01 vỏ bình ga loại 12kg đã cũ, qua sử dụng là 500.000 đồng"*. 02 khóa cửa thu giữ tại hiện trường do đã cũ, giá trị không đáng kể nên anh C và anh C1 không đề nghị Cơ quan công an định giá đối với 02 chiếc khóa này. Tổng giá trị tài sản Trần Minh T trộm cắp của anh Phạm Hùng C và Nguyễn Ngọc C1 là 4.273.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Phạm Hùng C yêu cầu Trần Minh T bồi thường 01 máy bơm nước tương ứng với số tiền 523.000 đồng; anh Nguyễn Ngọc C1 yêu cầu bồi thường 01 vỏ bình ga tương ứng với số tiền 500.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô kiểu dáng Wave, màu sơn đen mang BKS: 48B1-096.95, trên lốc máy có dòng chữ "Wizard Japan md1" có số khung, số máy bị mài mòn do Trần Minh T mua của cửa hàng đồng nát (không nhớ địa chỉ) với giá 400.000 đồng. Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình nhưng không xác định được đầy đủ số khung, số máy của chiếc xe. Kết quả tra cứu thông tin BKS: 48B1-096.95 mang tên Vũ Văn T2, sinh năm 1978, trú tại thôn 6, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã ủy thác cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ, tỉnh Đắk Nông làm việc với anh T nhưng chưa có kết quả trả lời. Do đó Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu và chiếc xe trên để điều tra, xác minh xử lý sau. Đối với 01 chiếc tivi nhãn hiệu ASANZO, loại 43inch đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K trả lại cho anh Phạm Hùng C.

Chuyển từ kho vật chứng của Công an huyện K đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện K vật chứng là 01 kìm có vỏ tay cầm màu đỏ, phần đầu bằng kim loại kích thước (15x1,5)cm; 01 khóa nhãn hiệu Việt Tiệp màu đen và 01 khóa nhãn hiệu Yales màu đen để giải quyết cùng vụ án.

Bản cáo trạng số 98/CT-VKS ngày 16/11/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố bị cáo Trần Minh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo nội dung cáo trạng và đề nghị HĐXX:

-Tuyên bố: Trần Minh T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/09/2021.

- Căn cứ Điều 47, 48 BLHS; các Điều 584, 585, 586, 589 BLDS; Điều 106, 136 BLTTHS 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14:

+ Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Phạm Hùng C số tiền 523.000 đồng; bồi thường cho anh Nguyễn Ngọc C số tiền 500.000 đồng.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 kìm có vỏ tay cầm màu đỏ, phần đầu bằng kim loại kích thước (15x1,5)cm; 01 khóa nhãn hiệu Việt Tiệp màu đen và 01 khóa nhãn hiệu Yales màu đen

+ Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh T khai nhận hành vi của mình đã thực hiện như sau: là người nghiện ma túy và để có ma túy sử dụng khoảng 7 giờ ngày 21/8/2021 bị cáo chuẩn bị 01 kìm kim loại, 01 bao tải màu trắng và 01 đoạn dây buộc bằng cao su, điều khiển mô tô BKS: 48B-09695 đi tìm tài sản trộm cắp; khi đi đến đến khu vực Trường THPT B thuộc khối 6, thị trấn B, huyện K; quan sát

thấy cổng trường khóa, bên trong không có người trông coi, bị cáo trèo qua tường bao vào bên trong. Tại khu vực giếng nước nhà tập thể của giáo viên, bị cáo lấy 01 máy bơm nước công suất 1100W; tại phòng ở của một giáo viên bị cáo dùng kìm phá khóa lấy 01 vỏ bình ga. Khi lấy được các tài sản trên T mang vỏ bình ga và máy bơm ra để cạnh xe mô tô rồi quay lại khu vực nhà tập thể, dùng kìm phá khóa phòng ở của của một giáo viên khác lấy chiếc tivi nhãn hiệu ASANZO, loại 43inch đang treo trên tường mang ra ngoài rồi cho vào bao tải. Sau đó Tân dùng dây cao su buộc tivi phía sau xe và để máy bơm, vỏ bình ga trên giá để hàng phía trước của xe rồi rời khỏi hiện trường. Khi đi đến khu vực xóm 9, xã C, huyện K, T dừng xe bán máy bơm và vỏ bình ga cho 01 người phụ nữ mua đồng nát không xác định được tên tuổi, địa chỉ với giá 400.000 đồng. Sau đó T mang chiếc tivi lên khu vực thị trấn P, huyện K tìm nơi bán nhưng không được nên đã đến nhà bạn là anh Phan Ngọc A, ở tổ 2, phố N, thị trấn P, huyện K gửi chiếc tivi rồi đi về nhà; sau đó bị phát hiện và bị bắt giữ; số tiền bán máy bơm và vỏ bình ga T đã tiêu xài hết.

[2] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng; còn được chứng minh là vật chứng thu giữ chiếc tivi nhãn hiệu ASANZO, loại 43inch bị cáo đã trộm cắp, chiếc xe mô tô kiểu dáng Wave có BKS 48B1 – 096.95 bị cáo dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, chở tài sản trộm cắp được đi tiêu thụ; còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xem xét công khai tại phiên tòa hôm nay như biên bản hiện trường bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 42/HĐĐG ngày 31/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K kết luận tổng giá trị tài sản Trần Minh T trộm cắp của anh Phạm Hùng C và Nguyễn Ngọc C1 là 4.273.000 đồng.

[3]Từ những chứng cứ đó, đã có đầy đủ cơ sở kết luận: khoảng 7 giờ ngày 21/8/2021tại khu tập thể giáo viên đặt tại thị trấn B, huyện K, tỉnh Ninh Bình, bị cáo Trần Minh T lợi dụng sơ hở trong việc trông coi tài sản của chủ sở hữu đã có hành vi lén lút lấy chiếc tivi nhãn hiệu ASANZO; chiếc máy bơm nước; một vỏ bình ga loại 12kg của anh Phạm Hùng C và Nguyễn Ngọc C1 có tổng giá trị tài sản là 4.273.000 đồng; Hành vi đó của Trần Minh T đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự thuộc trường hợp "*tài sản trị giá từ 2.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng"*

***"Điều 173. Tội Trộm cắp tài sản***

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:"*

[4]Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, hành vi đó của bị cáo cần được xử lý nghiêm minh theo pháp luật.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Mặc dù hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng nhưng bị cáo là người đã từng bị xử phạt tù về hành vi trộm cắp tài sản trước đây, không lấy đó làm bài học kinh nghiệm còn tiếp tục phạm tội; do đó cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội nhằm giáo dục cải tạo bị cáo cũng như răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Đối với anh Phan Ngọc A người đã cho bị cáo gửi chiếc ti vi trộm cắp được; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định bị cáo gửi chiếc ti vi tại nhà anh Ánh và nói của gia đình bị cáo không nói cho anh A biết chiếc ti vi đó do trộm cắp mà có; anh A tại cơ quan điều tra cũng khai nhận do quen biết bị cáo nên cho bị cáo gửi chiếc ti vi, không biết việc chiếc ti vi do bị cáo trộm cắp mang gửi nên không có căn cứ xử lý đối với anh A về tội chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Phạm Hùng C yêu cầu Trần Minh T bồi thường 01 máy bơm nước và anh Nguyễn Ngọc C yêu cầu bồi thường 01 vỏ bình ga. Đây là tài sản bị cáo trộm cắp của hai anh đã tiêu thụ, không thu hồi được. Căn cứ điều 584, 585, 586, 589 BLDS Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường cho anh C 523.000 đồng và C1 500.000 đồng là giá trị tài sản bị trộm cắp do Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự xác định.

[7] Về xử lý vật chứng : Đối với chiếc xe mô tô kiểu dáng Wave, màu sơn đen mang BKS: 48B1-096.95, trên lốc máy có dòng chữ "Wizard Japan md1" có số khung, số máy bị mài mòn do Trần Minh T mua của cửa hàng đồng nát không nhớ địa chỉ với giá 400.000 đồng. Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình nhưng không xác định được đầy đủ số khung, số máy của chiếc xe. Kết quả tra cứu thông tin về biển kiểm soát 48B1-096.95 mang tên Vũ Văn T2, sinh năm 1978, trú tại thôn 6, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã ủy thác cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ, tỉnh Đắk Nông làm việc với anh T2 nhưng chưa có kết quả trả lời. Do đó Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu và chiếc xe trên để điều tra, xác minh xử lý sau là phù hợp.

Đối với 01 chiếc tivi nhãn hiệu ASANZO, loại 43inch; quá trình điều tra xác định chiếc ti vi thuộc sở hữu của anh Phạm Hùng C nên Công an huyện K trả lại cho anh Phạm Hùng C là phù hợp với quy định tại Điều 47 BLHS, hội đồng xét xử không xem xét lại.

Đối với vật chứng còn lại là 01 kìm có vỏ tay cầm màu đỏ, phần đầu bằng kim loại kích thước (15x1,5)cm; 01 khóa nhãn hiệu Việt Tiệp màu đen và 01 khóa nhãn hiệu Yales màu đen đã hư hỏng; đây là các vật chứng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện K; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Căn cứ quy định tại Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/NQUBTVQH14, buộc bị cáo phải nộp án phí dân sự, hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Điều 47và 48 BLHS; Điều 584, 585, 586 và 589 BLDS; Điều 106 và 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

**1.**Tuyên bố: bị cáo Trần Minh T phạm tội "Trộm cắp tài sản"

**2.** Xử phạt: bị cáo Trần Minh T 07 ( bảy) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 10/09/2021.

**3.** Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo Trần Minh T phải bồi thường cho anh Phạm Hùng C số tiền 523.000 đồng và bồi thường anh Nguyễn Ngọc C1 số tiền 500.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền phải thi hành nêu trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất chậm trả đối với số tiền phải thi hành tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 BLDS.

**4.** Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 kìm có vỏ tay cầm màu đỏ, phần đầu bằng kim loại kích thước (15x1,5)cm; 01 khóa nhãn hiệu Việt Tiệp màu đen và 01 khóa nhãn hiệu Yales màu đen đã hư hỏng.

**5.** Án Phí: buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- THADS huyện K;
- Công an Huyện K,
- UBND xã k ;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: HS&VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***(Đã ký)***

**Phạm Thế Anh**